

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 291/2023/HS-ST
Ngày 11-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Sơn Tây;

2/ Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 286/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ Lê Thanh N, sinh năm 1996 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Khóm Vĩnh Tiền, phường X, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Danh Thị Hồng E; vợ tên Nguyễn Thị T và 01 con sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 03 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” tại Bản án số 40/2018/HS-ST; bị bắt ngày 20/02/2023 sau đó tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

2/ Nguyễn Thị Thạch T, sinh năm 1998 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm An Hòa A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Tứ ân hiếu nghĩa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Cường và bà Nguyễn Thị Chí; bị bắt ngày 20/02/2023 sau đó tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Văn N; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh N và Nguyễn Thị Thạch T sống chung với nhau như vợ chồng tại phòng trọ số 01 khu nhà trọ Trần Danh Hải thuộc khu phố Bình Hòa 2, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. N và T là đối tượng nghiện ma túy và có mối quan hệ quen biết với Lê Văn Nhựt.

Để có tiền tiêu xài, khoảng tháng 01/2023, N nảy sinh ý định và bàn bạc với T mua ma túy về rồi bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy nhằm thu lợi bất chính và có ma túy để sử dụng thì T đồng ý, tiền mua ma túy là của N, T giúp sức cho N bán ma túy khi được sự đồng ý của N. Thực hiện ý định, vào các ngày 17/02/2023 và 20/02/2023, N và T liên hệ với người tên Lý (không rõ nhân thân) hỏi mua ma túy đá với số tiền lần lượt là 1.000.000 đồng và 2.200.000 đồng, sau khi mua được ma túy N và T cất giấu tại phòng trọ khi nào có đối tượng nghiện ma túy liên hệ thì N và T đem ma túy đi bán. N và T đã thực hiện các lần bán ma túy cụ thể:

- Khoảng 13 giờ ngày 20/02/2023, có người sử dụng tài khoản Zalo tên “Tuấn CM” (không rõ nhân thân) gọi cho N hỏi mua ma túy với số tiền 600.000 đồng thì N đồng ý và đem ma túy đến bán cho “Tuấn CM” tại khu vực thuộc phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Khoảng 15 giờ ngày 20/02/2023, có người sử dụng tài khoản Zalo tên “Hồ Conn” (không rõ nhân thân) gọi cho T hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng nên T nói cho N biết thì N đồng ý cho T đi bán nên T lấy ra một phần ma túy rồi đón xe ôm đi đến khu vực đầu đường An Phú 13 thuộc phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để bán.

Đến khoảng 21 giờ ngày 20/02/2023, lực lượng Công an phường Tân Phước Khánh tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 01 nhà trọ Trần Danh Hải tại khu phố Bình Hòa 2, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Lê Thanh N, Nguyễn Thị Thạch T và Lê Văn Nhựt đang ở trong phòng, qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện trên bàn gỗ ở trên gác phòng trọ có 01 túi tròn có dây kéo màu cam bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. N và T khai nhận đây là ma túy cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Sau đó, lực lượng Công an phường Tân Phước Khánh tiến hành niêm phong và thu giữ 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nêu trên rồi đưa N và T về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an phường Tân Phước Khánh còn thu giữ 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 xe mô tô biển số 61D1-208.58, 02 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7.

Sau đó, Công an phường Tân Phước Khánh lập hồ sơ vụ việc ban đầu, chuyển Lê Thanh N và Nguyễn Thị Thạch T cùng hồ sơ, vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, N và T còn khai nhận đã cùng nhau bán trái phép chất ma túy cho khoảng 10 người khác nhau (không rõ nhân thân) với số tiền bán ma

túy từ 200.000 đồng đến 600.000 đồng mỗi lần. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy của N và T là 4.000.000 đồng.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Lê Thanh N còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy cụ thể:

Ngày 17/02/2023, Lê Văn Nhựt và người tên Minh (không rõ nhân thân) là bạn của N đến phòng trọ số 01 của N để chơi. Tại đây, N rủ T, Nhựt và Minh cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy do N cung cấp ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Đến ngày 20/02/2023, Nhựt và người tên Minh (không rõ nhân thân) tiếp tục đến phòng trọ số 01 của N. Tại đây, Nhựt và Minh lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của N để sử dụng trái phép, lúc này N và T không cùng sử dụng nhưng N đồng ý cho Nhựt và Minh sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của N.

Tại Bản kết luận giám định số 97/KL-KTHS(MT) ngày 27/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Các mẫu tinh thể thu giữ của Lê Thanh N và Nguyễn Thị Thạch T gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3364 gam (M1); 2,5555 gam (M2).

Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave hiệu Darling, biển số 61D1-208.58, có số khung FD1103900908, số máy IP52FMH10271558, qua tra cứu xác định biển số không đúng với số khung, số máy xe. Tra cứu đối với biển số 61D1-208.58 thể hiện thông tin xe mô tô hiệu Jockey do Võ Thanh Hùng có địa chỉ tại 3/13 Nhị Đồng, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tra cứu đối với số khung FD1103900908, số máy IP52FMH10271558 thể hiện thông tin xe mô tô hiệu Honda, biển số 51T9-7861 do Huỳnh Hưng có địa chỉ tại 480/23/170 Huỳnh Văn Bánh, phường 1, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Qua xác minh không xác định được người có tên Võ Thanh Hùng và Huỳnh Hưng tại địa chỉ đăng ký xe. Qua tra cứu thể hiện xe mô tô nêu trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng và tiến hành thông báo truy tìm chủ sở hữu trên Đài truyền thanh thành phố Tân Uyên nhưng không có kết quả. Lê Thanh N khai mua xe mô tô này tại một cửa hàng xe máy cũ (không rõ tên) tại khu vực phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương với số tiền 2.000.000 đồng, khi mua bán không có hợp đồng, không có giấy chứng nhận đăng ký xe.

Cáo trạng số 300/CT-VKS.TU ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Lê Thanh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Thị Thạch T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị mức hình phạt đối với:

- Bị cáo Lê Thanh N từ 08 đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 09 đến 10 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thạch T từ 07 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng, biện pháp tư pháp, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: Lượng ma túy còn lại sau giám định, 01 túi màu cam, 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 kéo kim loại và biên số xe 61D1-208.58.

- Sung ngân sách nhà nước: Xe mô tô có số khung FD1103900908 số máy IP52FMH10271558, 01 điện thoại di động Iphone 7, 02 điện thoại Samsung.

- Các bị cáo thu lợi bất chính số tiền 4.000.000 đồng, do đó đề nghị buộc các bị cáo nộp sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không ý kiến gì tại phần tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối hận và mong muốn được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 20/02/2023 tại phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Lê Thanh N và Nguyễn Thị Thạch T có hành vi tàng trữ trái phép 2,8919 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang. N và T khai nhận đã bán trái phép chất ma túy cho người sử dụng tài khoản Zalo “Hổ Conn”, người sử dụng tài khoản Zalo “Tuấn CM” và khoảng 10 người (không rõ nhân thân) với tổng số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng. Ngoài ra, ngày 17/02/2023 và ngày 20/02/2023 tại phòng trọ số 01 nhà trọ Trần Danh Hải thuộc khu phố Bình Hòa 2, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Lê Thanh N còn có hành vi tổ chức cho Nguyễn Thị Thạch T, Lê Văn Nhựt và người tên Minh (không rõ nhân thân) sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo Lê Thanh N đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thạch T có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo đồng phạm với nhau tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, vai trò của bị cáo T là giúp sức cho N trong việc giao ma túy cho con nghiện và vai trò của bị cáo N là chủ mưu, cầm đầu; bị cáo N phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo T.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét mức hình phạt của đại diện Viện Kiểm sát đối với các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là tương xứng, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo; riêng đề nghị hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là nặng so với tính chất, mức độ phạm tội bị cáo N thực hiện.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên phải tịch thu tiêu hủy; xe mô tô và điện thoại di động là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với vật chứng còn lại không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền các bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy là 4.000.000 đồng, các bị cáo phải nộp sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Thị Thạch T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thanh N 08 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2023.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thạch T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,4102g ma túy còn lại sau giám định trong bì thư niêm phong ký hiệu 97/PC09, 01 túi màu cam, 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 kéo kim loại và biển số xe 61D1-208.58.

- Sung ngân sách nhà nước: Xe mô tô có số khung FD1103900908 số máy IP52FMH10271558, 01 điện thoại di động Iphone 7, 02 điện thoại Samsung.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên)

- Buộc các bị cáo Lê Thanh N và Nguyễn Thị Thạch T phải nộp số tiền thu lợi bất chính 4.000.000 đồng (Mỗi bị cáo phải nộp 2.000.000 đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hưởng